

THÔNG BÁO

Tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2023

Căn cứ Quyết định số 1161/QĐ- BGDDT ngày 07/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép Trường Đại học Hải Phòng đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-ĐHHP ngày 17/6/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Trường Đại học Hải Phòng thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2023 như sau:

1. Các chuyên ngành tuyển

- Quản lý kinh tế (mã số: 9.31.01.10);
- Ngôn ngữ Việt Nam (mã số: 9.22.01.02).

2. Hình thức và thời gian đào tạo

- Hình thức: Chính quy;
- Thời gian đào tạo: 03 năm đối với người có bằng thạc sĩ; 04 năm đối với người có bằng tốt nghiệp đại học.

3. Chỉ tiêu đào tạo

- Chuyên ngành Quản lý kinh tế: 05 chỉ tiêu;
- Chuyên ngành Ngôn ngữ Việt Nam: 05 chỉ tiêu.

4. Điều kiện dự thi

4.1. Về văn bằng

Người dự thi tuyển sinh phải có một trong các điều kiện về văn bằng sau đây:

a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp. Danh mục các ngành phù hợp quy định tại Phụ lục 1 của Thông báo này;

b) Đáp ứng yêu cầu đầu vào và theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển.

* Ghi chú:

- Trường hợp người dự tuyển là công dân Việt Nam có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do các cơ sở giáo dục nước ngoài cấp thì bằng và bảng điểm phải công chứng dịch thuật tiếng Việt và có văn bản xác nhận văn bằng của Cục Đảm bảo chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.2. Điều kiện về năng lực nghiên cứu khoa học

4.2.1. Kinh nghiệm trong nghiên cứu khoa học: có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu đã công bố; hoặc có thời gian công tác 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ;

4.2.2. Đề cương nghiên cứu: đề cương dự định nghiên cứu gồm những nội dung chính sau đây (theo mẫu của Trường Đại học Hải Phòng):

- + Lý do lựa chọn đề tài/hướng nghiên cứu;
- + Tổng quan các công trình khoa học đã được công bố trong và ngoài nước về đề tài/hướng nghiên cứu được lựa chọn;
- + Mục tiêu nghiên cứu;
- + Đối tượng và phạm vi nghiên cứu;
- + Phương pháp nghiên cứu dự kiến thực hiện;
- + Sự chuẩn bị của người dự tuyển liên quan đến đề tài/ hướng nghiên cứu (kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết về vấn đề/lĩnh vực nghiên cứu);
- + Kế hoạch thực hiện trong thời gian đào tạo;
- + Lý do lựa chọn Trường Đại học Hải Phòng là cơ sở đào tạo;
- + Dự kiến việc làm và các nghiên cứu tiếp theo sau khi tốt nghiệp.

4.2.3. Có thư giới thiệu của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.

Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá đầy đủ về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:

- + Phẩm chất đạo đức, đạo đức nghề nghiệp;
- + Năng lực hoạt động chuyên môn;
- + Phương pháp làm việc;
- + Khả năng nghiên cứu;
- + Khả năng làm việc theo nhóm;
- + Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
- + Triển vọng phát triển về chuyên môn;
- + Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ người dự tuyển làm nghiên cứu sinh.

4.2.4. Điều kiện về trình độ ngoại ngữ:

Người dự tuyển phải đáp ứng một trong các yêu cầu về ngoại ngữ như sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

b) Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục 2 của Thông báo này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố;

d) Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài; có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh và có khả năng đọc, hiểu các văn bản viết bằng tiếng Anh thuộc lĩnh vực chuyên môn, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

5. Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm:

- Đơn đăng ký dự tuyển;
- Lý lịch khoa học có xác nhận của thủ trưởng cơ quan quản lý nhân sự hoặc chính quyền địa phương nơi người dự tuyển cư trú;



- Bản sao chứng thực: bằng tốt nghiệp và bằng điểm đại học; bằng và bằng điểm thạc sĩ; văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định;

- Bản sao trang bìa, mục lục và nội dung toàn văn các bài báo khoa học hoặc báo cáo đã công bố;

- Văn bản xác nhận thời gian công tác;

- Đề cương nghiên cứu 05 bản;

- Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu;

- Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức);

- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của một cơ sở y tế được cấp giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định;

- 04 ảnh 3 x 4cm mới chụp gần nhất, mặt sau ghi rõ: họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

- 02 phong bì dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận.

6. Cách thức, thời gian và địa điểm nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Cách thức nộp hồ sơ: hồ sơ nộp trực tiếp, không nhận hồ sơ gửi qua đường bưu điện;

- Thời gian nhận hồ sơ: từ ngày 27/4/2023 (vào giờ hành chính các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Quản lý Sau đại học (P.209), tầng 2 Nhà A6, Trường Đại học Hải Phòng số 171 Phan Đăng Lưu, Kiến An, Hải Phòng.

Mẫu hồ sơ tuyển sinh tải tại website Trường Đại học Hải Phòng: www.dhhp.edu.vn.

7. Lệ phí xét tuyển

- Lệ phí xử lý hồ sơ: 100.000 đ/ hồ sơ đăng ký dự tuyển;

- Lệ phí xét tuyển: 200.000 đ/hồ sơ đăng ký dự tuyển.

8. Thời gian xét tuyển và thông báo trúng tuyển

- Thời gian xét tuyển: liên tục trong năm 2023;

- Thời gian công bố kết quả xét tuyển: dự kiến tháng 11/2023;

- Thời gian khai giảng và nhập học: dự kiến 12/2023.

* Thông báo nhập học được gửi cho người dự tuyển qua email và qua đường bưu điện theo địa chỉ đã đăng ký trong hồ sơ.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Phòng Quản lý Sau đại học, Phòng 209 Nhà A6, Trường Đại học Hải Phòng số 171 Phan Đăng Lưu, Kiến An, Hải Phòng. Điện thoại: 0225.3591.464.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Các Sở, Ban, Ngành tp Hải Phòng;
- Các cơ sở giáo dục đào tạo có liên quan;
- Các đơn vị trong Trường;
- Lưu: VT, P. QLSDH



PGS.TS. Nguyễn Hoài Nam



Phụ lục 1: Danh mục ngành phù hợp của các chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường Đại học Hải Phòng

(Kèm theo Thông báo số 1744/TB-ĐHHP ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng)

Stt	Chuyên ngành	Ngành đúng	Ngành gần
1	Quản lý kinh tế	<ul style="list-style-type: none">- Quản lý kinh tế- Khoa học quản lý	<ul style="list-style-type: none">- Chính sách công;- Quản lý công;- Quản trị nhân lực;- Hệ thống thông tin quản lý;- Quản trị văn phòng;- Quản lý khoa học và công nghệ;- Quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp;- Kinh tế học;- Kinh tế chính trị;- Kinh tế đầu tư;- Kinh tế phát triển;- Kinh tế quốc tế;- Thống kê kinh tế;- Toán kinh tế;- Quản trị kinh doanh;- Kinh doanh thương mại;- Tài chính - Ngân hàng;- Bảo hiểm;- Kế toán;- Logistics và quản lý chuỗi cung ứng.
2	Ngôn ngữ Việt Nam	<ul style="list-style-type: none">- Lí luận ngôn ngữ;- Ngôn ngữ học;- Ngôn ngữ Việt Nam;- Ngôn ngữ học ứng dụng.	<ul style="list-style-type: none">- Nhóm ngành Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam (Hán Nôm; Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số Việt Nam; Lí luận văn học; Văn học dân gian; Văn học Việt Nam);- Ngôn ngữ các dân tộc ít người Việt Nam (Ngôn ngữ Jrai, Khmer, H'mong, Chăm);- Văn học; Văn học so sánh;- Nhóm ngành Báo chí và truyền thông (Báo chí học, Truyền thông đại chúng, Quan hệ công chúng);- Nhóm ngành Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài (Ngôn ngữ nước ngoài (Ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc, ...); Văn học nước ngoài, Ngôn ngữ học so sánh – đối chiếu);- Tiếng Việt và văn hóa Việt Nam; Lí luận và PPDH tiếng Việt; Lí luận và PPDH Văn.



Phụ lục 2: BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18 /2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021)

(Kèm theo Thông báo số ~~1744~~ /TB-ĐHHP ngày ~~27~~ tháng ~~4~~ năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng)

Stt	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКН-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên



Handwritten signature or mark.